TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2023/HS-ST
Ngày 20-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Anh Thư
2. Ông Nguyễn Văn Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh năm 1982, tại Thanh Hoá; nơi cư trú: Đội 7, thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trường L và bà Lê Thị H; có chồng là Lê Ngọc D, có 02 con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2017, bị TAND huyện C, tỉnh Gia Lai xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 28/6/2017.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 06/01/2023 đến ngày 09/01/2023 được trả tự do, bị cáo tại ngoại cho đến nay; (có mặt)

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố 1, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị L từng làm nhân viên tại tiệm vịt quay T do ông Nguyễn Thành C làm chủ thuộc khu phố 1, phường U, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương nhưng đã nghỉ việc.

Ngày 31/12/2022, L đi đến tiệm vịt quay T rồi nảy sinh ý định trộm tiền trong phòng thu ngân của tiệm, thực hiện ý định này khi nhìn thấy ông C đi tắm và để chùm chìa khóa nhà trên đầu máy giặt, L lại tháo chiếc chìa khóa phòng thu ngân rồi bỏ vào túi quần. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/01/2023, khi mọi người trong nhà đã ngủ, L đi từ phòng ngủ ở lầu hai xuống phòng thu ngân ở tầng trệt dùng chìa khóa mở cửa phòng rồi mở hộc bàn ra thì nhìn thấy bên trong có 04 xấp tiền. Lúc này, L lấy 02 xấp tiền rồi đi ra khóa cửa phòng thu ngân lại, khi đi lên phòng ngủ L lấy 02 xấp tiền ra đếm thì được tổng cộng 20.000.000 đồng (bao gồm 40 tờ tiền polymer mệnh giá 500.000 đồng). Đến sáng ngày 01/01/2023, ông C phát hiện bị mất tiền nên xem lại camera thì phát hiện L là người lấy trộm nên đến Công an phường U trình báo sự việc. Công an phường U mời Nguyễn Thị L về trụ sở để làm việc, L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp lại số tiền đã chiếm đoạt là 20.000.000 đồng. Vật chứng tạm giữ: 40 tờ tiền polymer mệnh giá 500.000 đồng, tổng giá trị là 20.000.000 đồng. Ngày 19/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 20.000.000 đồng cho ông Nguyễn Thành C. Ông C không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 141/CT-VKSTU ngày 15 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận. Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 31/12/2022, tại khu phố 1, phường U, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thị L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 20.000.000 đồng của ông Nguyễn Thành C. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, tham lam nên đã cố ý phạm tội. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, nhận thấy chỉ vì sự tư lợi, tham lam, mặc dù được bị hại là ông Nguyễn Thành C cho ở nhờ nhưng bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bị cáo đã từng bị xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản nhưng lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ sự coi thường, bất chấp pháp luật. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt cao hơn.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/01/2023 đến ngày 09/01/2023.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí,

lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Trung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- CCTHADS thị xã Tân Uyên;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.